



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG PHÁP KHẤU TRỪ THUẾ VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP KHẤU TRỪ THUẾ



	<i>Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng - hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025</i>

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo
dục pháp luật thành phố Cần Thơ
xin giới thiệu quy định về phương
pháp khấu trừ thuế và đối tượng
áp dụng phương pháp khấu trừ
thuế như sau:

I. Phương pháp khấu trừ thuế

1. Số thuế giá trị gia tăng phải
nộp theo phương pháp khấu trừ thuế
bằng số thuế giá trị gia tăng đầu ra trừ
số thuế giá trị gia tăng đầu vào được
khấu trừ.

2. Số thuế giá trị gia tăng đầu ra
bằng tổng số thuế giá trị gia tăng của
hàng hóa, dịch vụ bán ra ghi trên hóa
đơn giá trị gia tăng.

Thuế giá trị gia tăng của hàng
hóa, dịch vụ bán ra ghi trên hóa đơn
giá trị gia tăng bằng giá tính thuế của
hàng hóa, dịch vụ chịu thuế bán ra
nhân với thuế suất thuế giá trị gia
tăng của hàng hóa, dịch vụ đó.

Giấy phép xuất bản số: 249/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể
thao và Du lịch thành phố Cần Thơ cấp ngày 13/5/2026

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN

Trường hợp sử dụng hóa đơn ghi giá thanh toán là giá đã có thuế giá trị gia tăng thì thuế giá trị gia tăng đầu ra được xác định bằng giá thanh toán trừ giá tính thuế giá trị gia tăng xác định theo quy định đối với hàng hóa, dịch vụ được sử dụng hóa đơn thanh toán ghi giá thanh toán là giá đã có thuế giá trị gia tăng thì giá tính thuế được xác định theo công thức sau: Giá chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định bằng giá thanh toán chia cho $(1 + \text{với thuế suất của hàng hóa, dịch vụ tính theo tỷ lệ phần trăm})$.

3. Số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ bằng tổng số thuế giá trị gia tăng ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ, chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng của hàng hóa

nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế đối với trường hợp mua dịch vụ và đáp ứng điều kiện khấu trừ quy định tại Mục 1, Mục 2 Chương III Nghị định 181/2025/NĐ-CP. Trong đó, chứng từ nộp thuế đối với trường hợp mua dịch vụ thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của Nghị định 181/2025/NĐ-CP, khoản 3 Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng.



II. Đối tượng áp dụng phương pháp khấu trừ thuế

Phương pháp khấu trừ thuế áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ bao gồm:

1. Cơ sở kinh doanh có doanh thu hằng năm từ bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ từ 01 tỷ đồng trở lên, trừ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh. Trong đó:

- Doanh thu hằng năm do cơ sở kinh doanh tự xác định căn cứ vào tổng cộng chỉ tiêu “Tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng” trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng tháng của kỳ tính thuế từ tháng 11 năm trước đến hết kỳ tính thuế tháng 10 năm hiện tại, trước năm xác định phương pháp tính thuế giá trị gia tăng hoặc trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng quý của kỳ tính thuế từ quý 4 năm trước đến hết kỳ tính thuế quý 3 năm hiện tại, trước năm xác định phương pháp tính thuế giá trị gia tăng. Thời gian áp dụng ổn định phương pháp tính thuế là 02 năm liên tục.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh mới thành lập trong năm và hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm

không đủ 12 tháng thì xác định doanh thu ước tính của năm như sau: tổng cộng chỉ tiêu “Tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế giá trị gia tăng” trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế các tháng hoạt động sản xuất, kinh doanh chia (:) số tháng hoạt động sản xuất, kinh doanh và nhân với (x) 12 tháng. Trường hợp theo cách xác định như trên, doanh thu ước tính từ 01 tỷ đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh áp dụng phương pháp khấu trừ thuế. Trường hợp doanh thu ước tính theo cách xác định trên chưa đến 01 tỷ đồng thì cơ sở kinh doanh áp dụng phương pháp tính trực tiếp theo doanh thu trong 02 năm, trừ trường hợp cơ sở kinh doanh đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh tạm nghỉ sản xuất, kinh doanh trong cả năm thì xác định theo doanh thu của năm trước năm tạm nghỉ sản xuất, kinh doanh. Đối với cơ sở kinh doanh tạm nghỉ sản xuất, kinh doanh một thời gian trong năm hoặc năm trước thì xác định doanh thu theo số tháng, quý thực sản xuất, kinh doanh như trường hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh không đủ 12 tháng nêu tại điểm b khoản này.

2. Cơ sở kinh doanh tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế, trừ hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh. Trong đó:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động có doanh thu hằng năm từ bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng dưới 01 tỷ đồng đã thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, sổ sách, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ.

- Doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh đang hoạt động nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế.

- Doanh nghiệp mới thành lập có thực hiện đầu tư theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thuộc trường hợp đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mới thành lập có dự án đầu tư không thuộc đối tượng được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư nhưng có phương án đầu tư được người có thẩm quyền của doanh nghiệp ra quyết định đầu tư phê duyệt thuộc đối tượng đăng ký áp dụng phương pháp khấu trừ thuế.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mới thành lập có thực hiện đầu tư, mua sắm, nhận góp vốn bằng tài sản cố định, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ hoặc có hợp đồng thuê địa điểm kinh doanh.

- Tổ chức nước ngoài có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng cư trú tại Việt Nam có doanh thu phát sinh tại Việt Nam.

- Tổ chức kinh tế khác hạch toán được thuế giá trị gia tăng đầu vào, đầu ra, không bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ dầu khí và khai thác dầu khí nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế do bên Việt Nam kê khai, khấu trừ, nộp thay.

4. Chi nhánh mới thành lập của doanh nghiệp đang nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế (bao gồm cả chi nhánh được thành lập từ dự án đầu tư của doanh nghiệp) thuộc trường hợp khai thuế giá trị gia tăng riêng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế thì xác định phương pháp tính thuế của chi nhánh theo phương pháp tính thuế của doanh nghiệp đang hoạt động.